

**TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. HẢI CHÂU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST

Ngày: 17 – 01 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đoàn Công Quốc**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Huỳnh Thanh Trà**

Ông **Lê Truyền Bình**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Anh Đào** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Đình Ngọc Vĩnh** - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2022/TLST- HS ngày 28/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

**TRẦN GIA H**, sinh ngày 12/02/2002 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ xx, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Q và bà Lê Thị P; Tiền án: Không; Tiền sự:

- Ngày 03/11/2021 bị Công an phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính 3.000.000đ về hành vi tàng trữ hung khí nhằm mục đích gây thương tích;

- Ngày 06/02/2022 bị Chủ tịch UBND phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 28/9/2020 bị UBND phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính 2.000.000đ về hành vi xâm phạm đến sức khỏe người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/7/2022. Có mặt.

*\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị **Phan Thị Thanh T**, sinh năm 2003; Trú tại: đường T, phường A, quận S,

thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. **Công ty TNHH MTV W**; Trụ sở: Lô NN, Khu G, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Nhất L** – Chức vụ: Giám đốc. Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

3. Bà **Lê Thị P**, sinh năm 1966; Trú tại: Tổ xx, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 5/2022 đến tháng 7/2022, Trần Gia H đã 03 lần mua ma túy của đối tượng tên HU (*không xác định nhân thân, lai lịch*) tại khu vực ngã ba đường T – L, quận C, thành phố Đà Nẵng. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng giữa tháng 6/2022, H mua của HU 10 viên thuốc lắc và 05 gam ketamine với giá 7.500.000đ.

Lần thứ hai: Khoảng cuối tháng 6/2022, H mua của HU 10 viên thuốc lắc với giá 3.000.000đ.

Lần thứ ba: Khoảng giữa tháng 7/2022, H mua của HU 20 viên thuốc lắc và 05 gam ketamine với giá 10.000.000đ.

Sau khi mua số ma túy trên, một phần H sử dụng, một phần bán lại cho các con nghiện kiếm lời. H khai nhận đã bán 04 lần, chỉ nhớ lần đầu tiên bán cho một thanh niên không rõ lai lịch 05 viên thuốc lắc và 01 gam ketamine với giá 3.250.000đ tại quán Karaoke A trên đường K, thành phố Đà Nẵng; Lần thứ hai bán cho một thanh niên không xác định tại quán TV trên đường XX, thành phố Đà Nẵng 05 viên thuốc lắc với giá 2.000.000đ. Khoảng 22 giờ ngày 24/7/2022, H đang ở phòng trọ tại phòng zz nhà số đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng thì có Đ (*không xác định nhân thân, lai lịch*) gọi điện hỏi mua 05 viên thuốc lắc với giá 1.500.000đ, hai bên thống nhất giao ma túy tại đường Đ, quận H, thành phố Đà Nẵng. Sau đó H điều khiển xe mô tô BKS 43D1-852.xx mang ma túy đến điểm hẹn nhưng Đ gọi lại cho H nói không mua nữa nên H quay về. Đến khoảng 20h30' cùng ngày, khi vừa về đến phòng trọ tại đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng thì bị bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

- 01 Khẩu trang y tế màu xanh, bên trong có: 01 gói nilong kích thước khoảng (3x5)cm bên trong có chứa 04 viên nén màu cam, không rõ hình dạng; 01 gói nilong kích thước khoảng (3x5)cm bên trong có chứa 01 viên nén màu nâu, hình trụ tròn. (*niêm phong ký hiệu A*).

- 01 Điện thoại di động Iphone, màu trắng, Imei 3567151170856xx, gắn sim số 09050075xx.

- 01 Xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen-đỏ, biển số: 43D1-852.xx.

- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Trần Gia H.
- Tiền VNĐ: 500.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Gia H tại phòng trọ ZZ, địa chỉ: đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng tiếp tục thu giữ:

- 01 Gói nilong kích thước khoảng (8x12,5)cm, bên trong chứa 10 viên nén màu cam, không rõ hình dạng; 01 Gói nilong kích thước khoảng (7x4)cm, bên trong chứa 04 viên nén màu vàng chanh, không rõ hình dạng; 01 Gói nilong kích thước (3,5x3)cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 Gói nilong kích thước khoảng (7x4)cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (*niêm phong ký hiệu B*)

- 01 Cân tiểu ly, hình dạng gói thuốc lá, có chữ Manlloro, màu đỏ trắng.

- 10 Túi nilong kích thước khoảng (3.5x3)cm, chưa qua sử dụng và 03 túi nilong kích thước (7x4)cm chưa qua sử dụng.

- 01 ống hút được quấn bằng tiền, mệnh giá 10.000đ.

Ngoài ra, quá trình điều tra, lúc H khai cho mượn, lúc H khai bán cho M (*không xác định được nhân thân, lai lịch*) 02 chỉ ketamine.

\* Theo Kết luận giám định số 150/KLMT-KTHS ngày 29/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:

Chia gói niêm phong ký hiệu A, B thành: Mẫu ký hiệu A1: 04 viên nén màu cam; Mẫu ký hiệu A2: 01 viên nén màu nâu; Mẫu ký hiệu B1: 01 viên nén màu cam; Mẫu ký hiệu B2: 04 viên nén màu vàng chanh; Mẫu ký hiệu B3: tinh thể rắn màu trắng trong 02 gói nilong.

Các viên nén màu cam, màu nâu trong các mẫu ký hiệu A1, A2; các viên nén màu cam, màu vàng chanh trong các mẫu ký hiệu B1, B2 gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA; Khối lượng mẫu A1: 1,682 gam; mẫu A2: 0,298 gam; mẫu B1: 4,331 gam; Mẫu B2: 1,663 gam; Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu B3 gửi giám định là ma túy, loại ketamine, khối lượng mẫu B3: 4,757 gam.

Tại bản cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Trần Gia H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng là ma túy, cân tiểu ly, bao vỏ hoàn trả sau giám định; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước điện thoại di động hiệu Iphone thu giữ của bị cáo Trần Gia H; Trả lại cho bị cáo số tiền 510.000đ và 01 CMND đã thu giữ trong vụ án.

Bị cáo Trần Gia H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã đề cập. Riêng giao dịch với đối tượng tên M vào tháng 5/2022 bị cáo cho rằng bị cáo cho M mượn ma túy chứ không phải giao dịch mua bán. Ngoài ra, bị cáo không có ý kiến gì về mặt tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị áp dụng, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phan Thị Thanh T khai nhận chị là bạn gái của Trần Gia H, chị đứng ra ký hợp đồng thuê phòng trọ tại đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng với Công ty TNHH MTV W để H ở và thỉnh thoảng chị ghé ở chung với H. Việc Trần Gia H sử dụng ma túy, có hành vi mua bán trái phép chất ma túy chị không hề hay biết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Thị P khai bà là chủ xe mô tô BKS 43D1-852.xx, trong thời gian bà đau ốm nằm viện bà có cho con trai mình là Trần Gia H mượn phương tiện này để đi lại, bà không biết bị cáo dùng xe này để đi mua bán ma túy. Nay cơ quan Điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe bà không có ý kiến hay yêu cầu gì.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV W có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và không có ý kiến, yêu cầu gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Trần Gia H là đối tượng nghiện ma túy, trong khoảng thời gian từ tháng 5/2022 đến tháng 7/2022 bị cáo đã 03 lần mua ma túy của đối tượng tên HU về phân chia ra, một phần để sử dụng, một phần để bán lại cho người khác kiếm lời. Tổng cộng bị cáo đã bán ma túy 04 lần thu lợi bất chính 3.000.000đ. Vào lúc 20 giờ ngày 24/7/2022, H nhận được điện thoại của đối tượng tên Đ hỏi mua 05 viên thuốc lắc với giá 1.500.000đ và đồng ý bán ma túy tại đường Đ nhưng sau đó Đ đổi ý không mua nên bị cáo mang ma túy về đến phòng trọ đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng thì bị bắt. Qua khám xét chỗ ở, ngoài ma túy cơ quan điều tra còn thu giữ bao vỏ gói và cân tiểu ly, mục đích để cân và phân chia ma túy. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 7,974gam MDMA và 4,757 ketamine. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng

định Cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Chỉ trong thời gian ngắn nhưng bị cáo mua, bán ma túy nhiều lần, lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang, khám xét chỗ ở bị cáo là lớn, phạm tội thuộc hai tình tiết định khung quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, có 02 tiền sự về hành sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ hung khí nhằm mục đích xâm hại sức khỏe người khác và 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Do đó đối với bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục đồng thời làm gương cho người khác.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khai ra các lần phạm tội trước của mình, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

**[5] Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:**

[5.1] Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan PhanThị Thanh T là bạn gái Trần Gia H đứng ra ký hợp đồng và thuê phòng trọ của Công ty TNHH MTV W để H ở, thỉnh thoảng chị T có ghé ở chung. Tuy nhiên chị T cũng như phía Công ty TNHH MTV W đều không biết việc bị cáo dùng địa điểm thuê này để cất giấu, sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập trách nhiệm của chị T và Công ty TNHH MTV W là phù hợp. Giao dịch thuê phòng giữa chị T với Công ty TNHH MTV W là giao dịch dân sự phù hợp với quy định pháp luật, chị T và Công ty TNHH MTV W đều không có ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5.2] Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Thị P có giao xe mô tô BKS 43D1-852.xx cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại, bà P không biết việc bị cáo sử dụng phương tiện này vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại phương tiện cho bà P và không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà P là phù hợp, bà P cũng không có ý kiến, yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[6] Về xử lý vật chứng:**

[6.1] Đối với vật chứng là 02 bì niêm phong đựng mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 150/KLMT-KTHS ngày 29/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 cân tiểu ly hình dạng gói thuốc lá có dòng chữ Manlloro màu đỏ, trắng; 10 túi nilon kích thước (3,5x3) cm và 03 gói nilon kích thước (7x4) cm chưa qua sử dụng là ma túy, bao bì gói ma túy và phương tiện dùng để cân ma túy xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imel: 3567151170856xx, gắn sim 0905.007.5xx là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6.3] Đối với số tiền 510.000đ bị cáo khai là của bị cáo, không phải là tiền có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan tiến hành tố tụng cũng không chứng minh được đây là tiền thu lợi từ việc bán ma túy do đó cần tuyên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo còn phải bị áp dụng biện pháp tư pháp buộc nộp lại số tiền thu lợi bất chính, do đó cần tuyên tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

[6.4] Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Gia H là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: Qua việc mua bán ma túy trong vụ án, Trần Gia H thu lợi số tiền 3.000.000đ. Đây là tiền thu lợi bất chính, do đó cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Gia H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**1. Căn cứ vào:** điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Trần Gia H** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam - 24/7/2022.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự;

Buộc bị cáo Trần Gia H phải nộp lại 3.000.000đ tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

\* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 02 (hai) bì niêm phong đựng mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 150/KLMT-KTHS ngày 29/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;

- 01 (một) cân tiểu ly hình dạng gói thuốc lá có dòng chữ Manlloro màu đỏ, trắng; 10 túi nilon kích thước (3,5x3) cm;

- 03 (ba) gói nilon kích thước (7x4) cm chưa qua sử dụng

\* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imel: 3567151170856xx, gắn sim 0905.007.5xx

\* Trả lại cho bị cáo Trần Gia H 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Gia H;

Tiếp tục tạm giữ số tiền 510.000đ (Năm trăm mười ngàn đồng) thu giữ của bị cáo Trần Gia H để đảm bảo thi hành án.

*(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu và Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng).*

**3. Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Trần Gia H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hòa Sơn;
- CQCSĐT CA quận Hải Châu;
- THA dân sự quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đoàn Công Quốc**